



Annual Review

Báo cáo tổng kết **2016**



MESSAGE FROM NATIONAL DIRECTOR

GIVING HOPE

Dear Friends,
Hope begins with small things. When a helping hand is extended to the most vulnerable, we show them that they matter and there is a future without hunger and poverty ahead of them.

During this year, I had the opportunity to visit many children and parents with whom our staff are working every day on site, and felt touched by their stories.

I met eight-year-old Thuong and his single mother Tham. Poverty coupled with difficulty moving made it impossible for her to do farm work. People hired her to peel lotus seeds, but full-day labour only brought home 5,000 dong a day (less than 25 cents). They led a secluded life filled with self-pity as many including her relatives stood aloof from them. Only after joining the nutrition club supported by World Vision Vietnam (WVV) was Tham able to make good friends who offered her encouragement and help in times of difficulty and sickness. Likewise, Thuong had made friends with other children in his children's club. Having access to small loans and husbandry training, Tham bought a cow. On my visit, she already had not only cows but pigs and chickens, too. Thuong was always proud of his mom who never failed to try her best for him. He couldn't wait to grow up, have a good job and be a sturdy shoulder for his mother to lean on.

When I visited Hoai, her mother and her younger sister, I found out that her father had left the family many years ago. However, the sadness and struggles they faced were

never able to discourage their spirit. With livelihood support from WVV, they just recently afforded to rebuild their once dilapidated house into a firm shelter that helps them cope with the biting cold, flash floods, and landslides on the mountain. They also told me about Hoai's health situation and how WVV's medical aids has helped her and encouraged her to maintain good performance at school. Her certificates of outstanding student were proudly displayed on one whole wall. She was also selected to join her school's literature team to compete with other schools in the district. Her sister Dung was agile and healthy as her mother was able to apply what she learnt in the nutrition club. Leaving the sad past behind, the three of them are moving forward with steady steps.

There are many other hopeful stories and changes that I have come across throughout the year.

With the help of God, your commitment and generous support allowed us to continue reaching out to the most vulnerable children and people in the poorest and hard-to-reach pockets of Vietnam.

On behalf of all World Vision Vietnam's staff, I would like to give thanks to all sponsors, donors, support offices, government partners, peer NGOs, and community people for standing by our side and supporting us in this journey. Let us look forward to more fruitful partnership in the coming year.

Sincerely,
National Director Tran Thu Huyen

THƯ CỦA TRƯỞNG ĐẠI DIỆN TRAO HI VỌNG

Qúy vị thân mến,
Hy vọng bắt nguồn từ những điều rất nhỏ bé. Một cánh tay giúp đỡ đưa ra đúng lúc sẽ giúp những người dễ bị tổn thương nhất hiểu rằng họ được quan tâm và có một tương lai không đói nghèo chờ đợi ở phía trước.

Trong năm qua, tôi đã đến thăm nhiều trẻ em và gia đình mà nhân viên Tâm Nhìn Thế Giới Việt Nam (TNTGVN) đang giúp đỡ hàng ngày. Nhiều câu chuyện của họ khiến tôi vô cùng cảm động.

Tôi đã gặp cháu Thương 8 tuổi và mẹ của cháu là chị Thẩm. Đi lại khó khăn, chị Thẩm không làm đồng được, cũng chẳng có vốn để chăn nuôi vì nghèo. Người ta thuê bóc hạt sen nhưng làm vất vả cả ngày cũng chỉ kiếm được 5 ngàn đồng để lo bữa ăn cho hai mẹ con. Cuộc sống tủi cực, họ hàng và những người xung quanh xa lánh, hai mẹ con sống khép kín vì mặc cảm. Từ khi tham gia CLB dinh dưỡng do TNTGVN hỗ trợ, chị Thẩm bắt đầu có những người bạn tốt đồng viên, thăm hỏi lúc khó khăn hay ốm đau. Cháu Thương tham gia CLB trẻ em cũng đã có thêm bạn. Được vay vốn và hướng dẫn chăn nuôi, từ một con bò giống ban đầu, giờ chị Thẩm đã có cả bò, lợn, gà. Cháu Thương rất tự hào về mẹ, bởi hơn ai hết cháu cảm nhận được những nỗ lực không mệt mỏi của mẹ. Cháu khao khát lớn nhanh và có một công việc thật tốt để làm chỗ dựa vững chắc cho mẹ.

Tôi cũng đến thăm Hoài cùng mẹ và em gái của cháu. Dù người đàn ông trụ cột của gia đình đã bỏ đi từ lâu, nỗi buồn và những cực nhọc chưa bao giờ quên đi được ba mẹ con. Được hỗ trợ cải thiện sinh kế, họ đã dành dụm đủ tiền, tu sửa lại căn nhà lụp xụp trước đây trở nên kiên cố hơn để chống chọi với giá rét và những cơn lũ quét, sạt lở vùng núi. Họ kể cho tôi nghe về bệnh tình của Hoài, về TNTGVN giúp đỡ chạy chữa và khích lệ cháu tiếp tục học tốt. Giấy khen học sinh giỏi của Hoài được mẹ cháu tự hào treo kín một bức tường trong nhà. Hoài còn được chọn vào đội tuyển học sinh giỏi môn Văn để đi thi cấp huyện. Dung, em gái của Hoài, rất nhanh nhẹn và khỏe mạnh nhờ mẹ áp dụng những kiến thức học được ở CLB dinh dưỡng. Ba mẹ con bỏ lại phía sau nỗi buồn quá khứ để bước tiếp một cách chắc chắn.

Tôi không thể kể hết những cuộc đời đã tìm được hy vọng trong hoàn cảnh khó khăn.

Nhờ ân điển dư dật của Đức Chúa Trời, sự cam kết và giúp đỡ hào phóng của Quý vị, chúng tôi đã đến được với những trẻ em và

người dân dễ bị tổn thương nhất ở Việt Nam, thậm chí ở những vùng rất xa xôi hẻo lánh.

Thay mặt toàn thể nhân viên TNTGVN, tôi chân thành cảm ơn các nhà bảo trợ, nhà tài trợ, các văn phòng tài trợ của TNTG, các đối tác chính phủ, các tổ chức phi chính phủ và người dân cộng đồng đã đồng hành và ủng hộ công việc của chúng tôi. Chúng tôi mong đợi tiếp tục hợp tác chặt chẽ và hiệu quả hơn nữa với toàn thể Quý vị trong năm tới.

Trân trọng,
Trần Thu Huyen, Trưởng đại diện TNTGVN



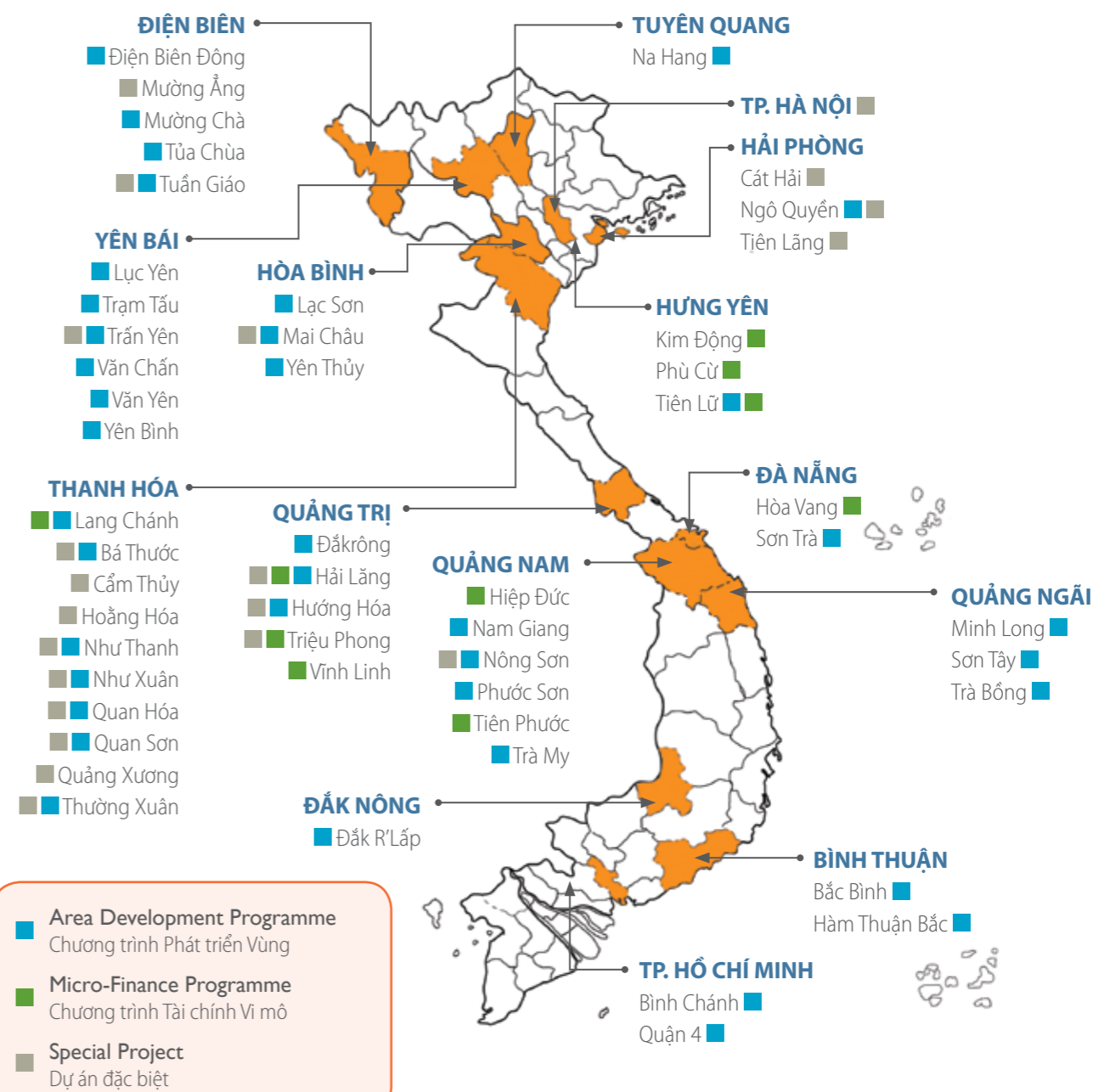


WORKING MAP

ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

CONTENTS / MỤC LỤC

- 6** | Health & Nutrition
Sức khoẻ & Dinh dưỡng
- 8** | Quality Education
Giáo dục Chất lượng
- 10** | Child Protection
Bảo vệ Trẻ em
- 12** | Resilience & Livelihoods
Khả năng chống chịu & Sinh kế
- 14** | Advocacy
Vận động chính sách
- 16** | Special Projects
Dự án Đặc biệt
- 20** | Sponsorship Programme
Bảo trợ Trẻ em
- 21** | Micro Finance Programme
Tài chính Vi mô
- 22** | Emergency Relief
Cứu trợ Khẩn cấp
- 23** | Gifts In Kind
Hàng Viện trợ
- 24** | Our Partners - Our Donors - Our Staff
Đối tác - Nhà tài trợ - Nhân viên
- 26** | Highlighted Events
Sự kiện Nổi bật
- 27** | Financial Summary
Báo cáo Tài chính





HEALTH & NUTRITION SỨC KHỎE & DINH DƯỠNG

Nutrition and health, especially during children's first few years of life, are vital for proper growth and development of children. In order for every child to enjoy good health, WVV is dedicated to improving dietary intake for expecting mothers and children under 5 years old while promoting safe and hygienic living environment to protect them from illnesses. Mothers and caregivers received education on the importance of prenatal care, exclusive breastfeeding, sufficient nutrition and standard child care practices. Families received support to have better access to improved water sources and clean latrines. At the same time, financially challenged families are encouraged to grow safe vegetable gardens and raise poultry to provide their children with varied, balanced diet.

Dinh dưỡng trong những năm đầu đời có ảnh hưởng cực kỳ quan trọng đến sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ. Để mọi trẻ em được khỏe mạnh, TNTGVN đặc biệt chú trọng cải thiện chế độ ăn cho các bà mẹ đang mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi, đồng thời thúc đẩy môi trường an toàn và vệ sinh để bảo vệ bà mẹ và trẻ em khỏi nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm. Các bà mẹ và người chăm sóc trẻ được nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của can thiệp dinh dưỡng hợp lý trong thai kỳ, nuôi con hoàn toàn bằng sữa mẹ, cho con ăn đủ chất và các thực hành cơ bản trong chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Các gia đình được hỗ trợ tiếp cận nguồn nước an toàn và nhà tiêu hợp vệ sinh. Các gia đình gặp khó khăn về tài chính được khuyến khích và trợ giúp trồng rau sạch, nuôi gia cầm để đảm bảo nguồn thực phẩm phong phú và chế độ ăn cân bằng cho con của họ.

"Now I know that breastfeeding should start within the very first hour after birth and last for six months. Supplementary feeding can start in the fifth month instead of the second or third month as before. I'm also well aware of the four food groups," said Trang, a nutrition club member in Tra Bong district.

"Giờ tôi đã biết trẻ sơ sinh cần được bú sữa mẹ ngay khi lọt lòng và liên tục cho đến hết tháng thứ 6. Trẻ chỉ nên bắt đầu ăn bổ sung từ tháng thứ 5 thay vì tháng thứ 2 hoặc 3 như trước đây. Tôi cũng đã nắm được 4 nhóm thực phẩm chính," theo chị Trang, thành viên một CLB dinh dưỡng ở huyện Trà Bồng.

"When World Vision leaves, we will continue to communicate and replicate nutrition clubs to other villages and communes," shared Head of Lang Chanh District Health Center.

"Khi TNTG rời đi, chúng tôi vẫn sẽ tiếp tục truyền thông và nhân rộng mô hình CLB dinh dưỡng đến các làng, xã khác," Trưởng trạm y tế huyện Lang Chánh cho biết.

Adequate dietary intake

Chế độ ăn đầy đủ dinh dưỡng

> 1030 nutrition clubs gave mothers and caregivers of almost 34,000 children under 5 the opportunity to learn nutrition knowledge and exercise child care practices.

CLB dinh dưỡng tạo điều kiện cho các bà mẹ và người chăm sóc của gần 34.000 trẻ dưới 5 tuổi học và thực hành các kiến thức về dinh dưỡng và chăm sóc trẻ.

440 children escaped malnutrition out of the 1,250 severely malnourished intensively fed on nutritious meals prepared with locally available ingredients at rehabilitation centers.

trẻ thoát suy dinh dưỡng trong tổng số 1.250 trẻ bị suy dinh dưỡng nghiêm trọng được trung tâm phục hồi tăng cường bữa ăn từ các nguyên liệu sẵn có tại địa phương.

> 680 nutrition clubs supported members to plant home gardens and improve agricultural techniques to secure food source for children.

CLB dinh dưỡng hỗ trợ thành viên trồng rau tại nhà và nâng cao kỹ thuật canh tác, chăn nuôi để đảm bảo nguồn thực phẩm cho trẻ.



> 1900 families in communities without piped water systems were supported to apply Household water treatment and safe storage techniques in order to access safe water at household level.

hộ gia đình không có nước máy được hướng dẫn áp dụng kỹ thuật xử lý và trữ nước an toàn để đảm bảo nguồn nước an toàn ngay tại nhà.

> 4400 hygienic latrines were built with local contributions of materials and labor, which reduces open defecation, improve living atmosphere, and prevent water and food source contamination.

nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng nhờ đóng góp về vật liệu và công lao động của địa phương, góp phần giảm thói quen phóng uế bừa bãi, cải thiện không gian sống và ngăn ngừa tình trạng ô nhiễm nguồn thực phẩm và nguồn nước.

Improved water, hygiene and sanitation

Nước sạch và vệ sinh môi trường

MY GIRLS ARE NO LONGER MALNOURISHED / CÁC CON TÔI KHÔNG SUY DINH DƯỠNG



Dien (24, Mai Chau district) gave birth to her first child, Hanh, at the age of 19. Young and unexperienced, she relied on care taking practices passed down by her grandmothers. After 5 months of breastfeeding, Dien started feeding her daughter rice water without meat or vegetable. Poverty prevented Dien from affording good food. When Hanh refused to eat, Dien would still force her to eat her fill. Soon, Hanh suffered malnutrition.

In 2014, Dien was among the first members to join the then newly established nutrition club in her village, from which she has never been absent apart from the 3 months after she gave birth to the second child, Han. *"I learned to take much better care of Hanh, myself and the baby in my womb with more nutrients, less hard work and proper rest. Even though my lactation stopped at the 4th month, I paid more attention to the weaning process. I frequently changed ingredients for my children's meals, but always made sure there were vegetables and meat. I was also aware that baby should not be fed with salt before reaching 1 year old. Now 11 months old, Han already weighs 8 kilograms. Her sister, Hanh, has escaped malnutrition recently,"* the young mother shares.

Diển (24 tuổi, huyện Mai Châu) sinh bé đầu tiên là Hạnh lúc mới 19 tuổi. Còn ít tuổi và không có kinh nghiệm, người mẹ trẻ chỉ biết làm theo hướng dẫn của các bà. Chỉ cho con bú được 5 tháng đầu, Điển bắt đầu cho con ăn thêm nước cơm, không có rau thịt gì. Nhà nghèo nên Điển cũng không mua được nhiều thực phẩm tốt. Khi Hạnh bỏ ăn, Điển cố bắt ép con ăn cho no. Hạnh bị suy dinh dưỡng từ rất sớm.

Năm 2014, Điển trở thành một trong những người đầu tiên tham gia câu lạc bộ dinh dưỡng mới thành lập ở thôn, không nghỉ một buổi sinh hoạt nào trừ 3 tháng sau khi sinh bé thứ hai là Hân. *"Tôi học được cách chăm sóc tốt hơn cho cháu Hạnh, bản thân mình và em bé trong bụng bằng cách bổ sung dinh dưỡng, bớt lao động nặng và nghỉ ngơi hợp lý. Mặc dù tôi bị mất sữa từ tháng thứ tư, nhưng tôi chú ý kỹ hơn đến việc ăn dặm của con. Tôi thường xuyên đổi vị khi nấu bột, nhưng luôn đảm bảo có thịt có rau. Tôi cũng học được rằng không nên cho em bé ăn muối cho đến khi đủ 1 tuổi. Giờ cháu Hân được 11 tháng mà đã nặng 8 cân. Cháu Hạnh cũng không còn suy dinh dưỡng nữa,"* bà mẹ trẻ chia sẻ.



QUALITY EDUCATION

GIÁO DỤC CHẤT LƯỢNG

Education is one of the most essential ways to a better future, especially for children living in difficulties. Maintaining high enrolment and low drop-out rates, and improving the quality of education for better learning outcomes are the most important goals of WVV's education projects. To achieve these goals, WVV works with local governments, schools, and communities in difficult and remote areas to address the existing gaps including traditional one-way delivery method, poor-resource learning environment, and low parent engagement in children's education. The interventions vary from training for teachers to mobilising local contributions in various initiatives such as making teaching aids, upgrading playgrounds and child-friendly libraries, and facilitating child reading clubs.

Giáo dục là con đường dẫn đến tương lai tốt đẹp hơn, đặc biệt cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì tỷ lệ nhập học ở mức cao và tỷ lệ bỏ học ở mức thấp, đồng thời cải thiện chất lượng giảng dạy để nâng cao kết quả học tập là những mục tiêu chính trong các dự án giáo dục của TNTGVN. Để đạt được những mục tiêu này, TNTGVN hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương, nhà trường, cộng đồng ở các địa bàn khó khăn và vùng sâu vùng xa để khắc phục các hạn chế còn tồn tại như lối giảng dạy một chiều, môi trường học tập thiếu thốn và thiếu sự quan tâm, tham gia của phụ huynh trong việc học của con em. Nhiều can thiệp đã được thực hiện, từ tập huấn cho giáo viên tới huy động đóng góp của địa phương vào các sáng kiến như thiết kế dụng cụ dạy học, nâng cấp sân chơi, xây dựng thư viện thân thiện và tổ chức hoạt động cho các CLB đọc sách.

"Some children did not read well when they first joined the reading club, but now they even compete with each other in reading. They also practice reading by themselves at home and can read stories fluently," shared by parents' group in Hai Lang district.

"Một số trẻ trước khi vào câu lạc bộ gặp khó khăn trong việc đọc hiểu, nhưng bây giờ các con thậm chí còn thi đọc với nhau. Các con cũng tự tập đọc ở nhà nên đã có thể đọc truyện rất lưu loát", nhóm phụ huynh ở huyện Hải Lăng nhận xét.

"Children learned new words more sufficiently, and became more confident to participate in class. They really enjoyed preschools," shared teacher Lo Thi Mai about the support of ethnic mother assistants in Dien Bien Dong district.

"Trẻ học từ mới tốt hơn nên đã tự tin tham gia vào bài giảng. Trẻ rất hứng thú với lớp mẫu giáo", cô giáo Lò Thị Mai chia sẻ về sự đóng góp của các bà mẹ trợ giảng ở huyện Điện Biên Đông.

Strong teaching capacity / Kỹ năng giảng dạy tốt

- 2100** preschool teachers were trained on child-centered teaching method, which promotes in-class activities that foster children's 5 development domains: physical, cognitive, lingual, socio-emotional and aesthetic.
giáo viên mầm non được tập huấn về phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm để tăng cường các hoạt động trên lớp, thúc đẩy 5 lĩnh vực phát triển của trẻ gồm thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ.
- 1700** primary and secondary school teachers had enhanced capacity for active learning method to motivate students' critical thinking and participation in class and extracurricular activities.
giáo viên tiểu học và trung học cơ sở được nâng cao kỹ năng dạy học tích cực nhằm khuyến khích học sinh phát triển tư duy phân biện, phát biểu trên lớp và tham gia vào các hoạt động ngoại khóa.

Enriched learning environment / Môi trường dạy và học phong phú

- 160** parent-teacher associations undertook teaching aids - and toys-making initiatives, using locally available materials to prepare lesson-illustrating tools.
ban phụ huynh-giáo viên triển khai các sáng kiến làm đồ chơi và dụng cụ dạy học từ các nguyên liệu sẵn có tại địa phương để giúp giáo viên minh họa bài giảng.

More extracurricular opportunities / Thêm nhiều hoạt động ngoại khóa

- 41** well-functioning child-friendly school libraries provided children with access to diverse reading resources that are suitable and classified for different reading levels.
thư viện thân thiện được xây dựng nhằm giúp trẻ em tiếp cận với nguồn sách phong phú, phù hợp và được phân loại cho từng trình độ đọc hiểu khác nhau.
- 110** village reading clubs, facilitated by both teachers and parents, helped some 2,300 primary school students improve their reading comprehension through interesting, value-based stories.
CLB đọc sách do phụ huynh và giáo viên hướng dẫn góp phần nâng cao khả năng đọc hiểu của 2.300 học sinh tiểu học thông qua các câu chuyện thú vị và chứa đựng giá trị sống.

Increased parent engagement / Tăng cường sự tham gia của cha mẹ

- 160** parent-teacher associations actively collaborated with schools in initiatives to ensure children's safety and health, such as building fences or building day-boarding schools' kitchens.
ban phụ huynh-giáo viên chủ động phối hợp với nhà trường thực hiện nhiều sáng kiến để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho trẻ, như xây hàng rào hay xây bếp ăn bán trú.
- 39** ethnic mother assistants supported kindergarten teachers to explain new knowledge to nearly 1,000 ethnic minority children in their mother tongue, helping them understand and speak Vietnamese better.
bà mẹ làm trợ giảng cho giáo viên mầm non để giải thích kiến thức bằng tiếng mẹ đẻ cho gần 1.000 trẻ dân tộc thiểu số, giúp trẻ hiểu bài và nói tiếng Việt tốt hơn.

READING HOUSE - A NEW PLAYGROUND / PHÒNG ĐỌC SÁCH CHÍNH LÀ SÂN CHƠI MỚI



Five years ago, what was a library by name was a warehouse in reality, with most books destroyed by moths. Almost no children went there to read. "That is very different from the new library always full of children," says librarian Thuong of Dien Quang 2 primary school in Ba Thuoc district.

Now even during class break, the school playground is so unusually quiet. Children no longer play until they get exhausted and cannot concentrate on the next lessons. Over 200 students have switched to this new "playground" where they are attracted to books of all kinds that are well-organized on the shelves.

"The majority of my students are from ethnic minorities. Since we had the library, they have become much more interested in reading. Therefore, last year's reading comprehension rate was noticeably increased," says Dien Quang 2's Principal Hoang Dinh Thanh.

5 năm trước, thư viện được đặt chung trong nhà kho của trường, chẳng có mấy sách mà còn bị mối gặm. Gần như không em nào đến thư viện đọc sách. "Nhưng giờ khác rồi, thư viện mới lúc nào cũng đông học sinh", cô Hương thủ thư ở trường tiểu học Điện Quang 2 huyện Bá Thuộc, Thanh Hóa khoe.

Giờ thì cả trong giờ nghỉ giải lao, sân trường cũng vắng lặng lạ kỳ. Các em không còn chơi ngoài sân mệt lử đến nỗi chiều không tập trung học được như hồi trước nữa. Hơn 200 học sinh giờ thích thú với "sân chơi" mới này, vì bao nhiêu cuốn sách đủ thể loại xếp gọn gàng trên giá trông thật hấp dẫn.

"Phần lớn học sinh của trường là con em dân tộc thiểu số. Từ khi có thư viện, các em ham thích đọc sách hơn. Nhờ thế mà năm ngoái tỉ lệ đọc hiểu của học sinh trong trường đã tăng lên đáng kể," Hiệu trưởng nhà trường Hoàng Đình Thanh cho biết.



CHILD PROTECTION

BẢO VỆ TRẺ EM

A country's future depends on today's children. For that reason, all children deserve to be loved, cared for and protected. WVV works with communities and children themselves to have children's rights fully recognized and practiced. Schools and local governments also join hands to create opportunities for children to express their opinions and participate in making decisions on matters that directly influence them. At the same time, life skills education is another key focus to help children be aware of the possible risks to their safety, and how they can protect themselves and their peers.

Trẻ em là tương lai của đất nước, do đó mọi trẻ em đều xứng đáng được yêu thương, quan tâm và bảo vệ. TNTGVN phối hợp cùng cộng đồng và trẻ để đảm bảo quyền của trẻ em được công nhận và thực hiện đầy đủ. Trường học và chính quyền địa phương cùng chung tay tạo cơ hội cho trẻ bày tỏ quan điểm về những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến các em. Đồng thời, giáo dục kỹ năng sống cũng được chú trọng để giúp trẻ nhận thức được các rủi ro đối với sự an toàn của mình, từ đó biết cách bảo vệ bản thân và các bạn xung quanh.

"I never thought my opinions would be heard and my questions answered by local government officials. Our club will organize more communication activities on child rights and life skills for other students to express their opinions more confidently," said Hoai, leader of a children's club in Luc Yen district.

"Cháu chưa bao giờ dám nghĩ rằng lãnh đạo địa phương sẽ lắng nghe ý kiến và trả lời các câu hỏi của cháu... CLB của chúng cháu sẽ tổ chức nhiều hoạt động truyền thông hơn nữa về quyền trẻ em và kỹ năng sống, để các bạn học sinh trong trường cũng sẽ tự tin nói lên ý kiến của mình," Hoài, trưởng một nhóm trẻ huyện Lục Yên chia sẻ.

"In cooperation with commune child protection committees and World Vision, we conducted many helpful activities for children, including over 500 most vulnerable ones. More children are cared for and protected, and we are also more competent in child protection work," said Hiep, child protection official in Nong Son district.

"Chúng tôi kết hợp cùng ban bảo vệ trẻ em cấp xã và TNTG thực hiện nhiều hoạt động cho trẻ em, trong đó có 500 trẻ dễ bị tổn thương nhất. Nhiều trẻ em đã được quan tâm và bảo vệ hơn trước đây, chúng tôi cũng thấy mình có năng lực hơn trong công tác bảo vệ trẻ em," chị Hiệp, một cán bộ bảo vệ trẻ em ở huyện Nông Sơn, nói.

"Now local people have better understanding of child protection issues and child protection incident report mechanism. Some people even actively meet and discuss their children's health and learning outcome with me," said Tuyen, head of a commune child protection board in Tran Yen district.

"Người dân địa phương giờ đã hiểu rõ hơn về bảo vệ trẻ em và quy trình báo cáo khi có tình huống xảy ra với trẻ. Nhiều người còn chủ động gặp tôi để trao đổi về tình hình sức khỏe và học tập của con cái," anh Tuyến, trưởng ban bảo vệ trẻ em của một xã thuộc huyện Trấn Yên, cho biết.

Better life skills

Tăng cường kỹ năng sống

>700 children's club provided 16,600 children with opportunities to learn and apply new skills related to child rights, child injury prevention, environment protection and social responsibilities.

CLB trẻ em tạo điều kiện cho 16.600 trẻ học và thực hành các kỹ năng mới liên quan đến quyền trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội.

200 small initiatives were designed and conducted by children themselves to solve the issues facing them and their peers, through which they proved their capacity for contributing their voice in community's decision-making process on child-related matters.

sáng kiến nhỏ được chính trẻ em lên ý tưởng và thực hiện để khắc phục những vấn đề các em đang gặp phải, qua đó các em chứng tỏ mình đủ năng lực đóng góp tiếng nói vào quá trình ra quyết định của địa phương đối với các vấn đề liên quan đến trẻ em.

community-based child protection committees at district and commune levels operated with improved capacity for case management, home visit and counselling service for children and parents.

ban bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng cấp huyện và xã được nâng cao năng lực quản lý ca, thăm hộ và tư vấn cho trẻ em và cha mẹ.



237 most vulnerable children received support to meet their most basic needs such as food, clothes and shelter.

trẻ dễ bị tổn thương nhất được đáp ứng các nhu cầu cơ bản như thực phẩm, quần áo và nơi ở.

18500 most vulnerable children received legal aids such as birth certificate and residency registration.

trẻ dễ bị tổn thương nhất được nhận các hỗ trợ về pháp lý như khai sinh và đăng ký cư trú.

Improved child protection in community

Cải thiện công tác bảo vệ trẻ em

GIFT FOR OUR DEAREST FRIENDS / QUÀ CHO NGƯỜI BẠN THÂN YÊU NHẤT



The idea of "Gifts for our dearest friends" came up during an August meeting of "Golden Kite" children's club in Yen Binh district. The core children wanted to bring joy to their disadvantaged classmates so that they could enjoy the new school year with enthusiasm and motivation. Forty-seven friends in difficult circumstances were selected, which was kept as a secret until the last moments.

At dawn of September 3rd, before the new school-year started, the children took on their mission. They crossed the streams to reach their friends' houses to personally give their friends the gifts "from the heart": notebooks, pens, backpacks, uniforms, red scarves, or a couple of thousand dong from savings. There were cards with loving words too. All were neatly wrapped. Not only handing gifts, they also helped their "dearest friends" make study desks or clean the houses. Then they sang and played games together.

Though it was a long ride, 7-8 kilometers away from school, on bumpy village roads and under the blazing sun, the children were still happy because they were rewarded with their dearest friends' delighted faces.

Ý tưởng "Món quà dành cho người bạn thân yêu nhất" xuất phát từ buổi sinh hoạt tháng Tám của câu lạc bộ trẻ em "Cánh diều vàng" ở huyện Yên Bình. Nhóm trẻ nòng cốt muốn đem niềm vui đến những bạn cùng lớp có hoàn cảnh khó khăn, để các bạn có khí thế, động lực bước vào năm học mới. 47 học sinh đặc biệt khó khăn được chọn và được nhóm giữ bí mật đến phút chót.

Sáng sớm ngày 3/9, trước khi năm học mới bắt đầu, nhóm trẻ nòng cốt lên đường làm nhiệm vụ. Các bạn trèo đèo, lội suối đến nhà những người bạn trao tận tay những món quà "từ tấm lòng": vở, sách, bút, cặp, đồng phục, khăn quàng đỏ, hay vài ngàn đồng tiền tiết kiệm, với những tấm thiệp ghi những lời yêu quý, triu mến. Tất cả đều được xếp gọn gàng, gói tỉ mỉ. Không chỉ trao quà, các em còn giúp những "người bạn yêu quý nhất" sắp xếp góc học tập, dọn dẹp nhà cửa. Rồi cùng hát và chơi những trò quen thuộc.

Dù xa xôi, có bạn nhà cách trường 7-8 cây số, đường làng khó đi, trời lại nắng nóng, các bạn vẫn hạnh phúc khi được thấy gương mặt rạng ngời của những người bạn thân yêu nhất.



RESILIENCE & LIVELIHOODS

KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU & SINH KẾ

In order to sustain child well-being results, WVV helps households and communities become resilient to economic shocks, technological and market changes, natural disasters, and epidemics. Households with sustainable livelihoods to secure food source and im income can provide better for their children, thus children have more chance of good health, continued schooling, and a future with more opportunities. Equally importantly, if households and communities are ready to respond to disasters, they will be able to manage the risks and damages, which keeps them from falling back into poverty trap.

Để duy trì các kết quả an sinh trẻ em, TNTGVN tăng cường hỗ trợ hộ gia đình và cộng đồng nâng cao khả năng chống chịu và phục hồi trước các cú sốc kinh tế, các thay đổi về công nghệ và thị trường, và các thiệt hại do thiên tai gây ra. Sinh kế bền vững giúp hộ gia đình có nguồn thực phẩm liên tục và nâng cao thu nhập để nuôi con tốt hơn, đảm bảo con của họ khỏe mạnh, được đi học và có tương lai với nhiều cơ hội rộng mở. Một yếu tố khác quan trọng không kém là khả năng phòng ngừa và ứng phó với thiên tai của gia đình và cộng đồng để quản lý và giảm thiểu tác động của thiên tai, tránh tái nghèo.

“Previously, I reared chickens using my own experiences, but many got sick and died. Attending World Vision’s training, I knew how to prevent my chickens from contracting diseases. My chickens produced good eggs and meat to improve the meals for my children as well as increase my family’s income,” shared Lien, a farmer in Tran Yen district.

“Trước đây tôi chỉ nuôi gà dựa trên kinh nghiệm của bản thân nên gà bị bệnh và chết nhiều. Được TNTG tập huấn, tôi đã biết cách phòng bệnh cho gà. Bây giờ nhà tôi có đủ trứng và thịt để vừa cải thiện bữa ăn cho các con, vừa tăng thu nhập của gia đình”, chị Liên ở huyện Trấn Yên kể.

“We used to respond to natural disasters based on our experiences. This is the first time we have been trained on first aids, rescue, and disaster risk reduction planning,” shared a member of a rapid response team in Hoang Hoa district.

“Chúng tôi vẫn thường dựa vào kinh nghiệm để đối phó với thiên tai. Đây là lần đầu tiên chúng tôi được tập huấn bài bản về sơ cứu, cứu nạn và lập kế hoạch giảm thiểu rủi ro thiên tai”, một thành viên nhóm cứu trợ khẩn cấp ở huyện Hoàng Hóa chia sẻ.

Increased household income

Nâng cao thu nhập hộ gia đình

> 18800 households with children received support to improve livelihoods, including training on farming techniques, provision of production input, or development of local value chains.

hộ có trẻ được hỗ trợ cải thiện sinh kế thông qua các hoạt động như tập huấn kỹ thuật trồng trọt/ chăn nuôi, cung cấp đầu vào sản xuất, phát triển các chuỗi giá trị ở địa phương.

1900 households were reported to have effectively applied livestock raising techniques that result in their improved income.

hộ được báo cáo đã áp dụng hiệu quả kỹ thuật chăn nuôi, qua đó cải thiện thu nhập đáng kể.

Employment opportunity for youth

Cơ hội việc làm cho thanh niên

> 500 out-of-school youth at the age of 15-24 were enrolled in practical vocational training and supported to look for suitable jobs thanks to closer cooperation between vocational centres and small enterprises.

thanh niên bỏ học trong độ tuổi 15-24 được hỗ trợ đào tạo nghề thiết thực và tìm kiếm việc làm phù hợp nhờ sự hợp tác chặt chẽ giữa các trung tâm dạy nghề và các doanh nghiệp nhỏ.

Improved access to village savings

Đẩy mạnh thói quen tiết kiệm

> 590 savings groups allowed nearly 12,000 members to practice saving money, build up their savings, and invest in inputs to boost production and income generation.

nhóm tiết kiệm tạo điều kiện cho gần 12.000 thành viên thực hành tiết kiệm, lập quỹ tiết kiệm chung và đầu tư vào sản xuất để tạo thêm thu nhập.

Strengthened capacity to cope with disasters

Tăng cường khả năng ứng phó thiên tai

750 community disaster preparedness plans were developed at village and commune levels, both inside and outside WVV’s programmes.

kế hoạch ứng phó thiên tai cấp thôn và cấp xã đã được cộng đồng trong và ngoài dự án của TNTGVN xây dựng.

> 280 rapid response teams were trained and ready to evacuate people, search and rescue, and provide emergency relief when disasters hit.

nhóm cứu trợ khẩn cấp được tập huấn và sẵn sàng tham gia sơ tán, tìm kiếm cứu nạn và cứu trợ khẩn cấp khi thiên tai xảy ra.

160 schools taught students first aids and involve them in disaster preparedness planning and drills.

trường học cho học sinh thực hành sơ cứu, tham gia lập kế hoạch và diễn tập ứng phó thiên tai.

MICRO-ENTREPRENEUR / DOANH NHÂN VI MÔ



Thuy’s family was “certified poor” with earning mostly from her husband’s labor of chopping bamboos. The little earning, however, was not enough to buy their kid milk and cover the family’s most basic spending. When she heard about WVV’s micro-finance programme in 2013, she made an initial loan of 3 million dong (US\$ 135) to buy her first sow. As an initiative to help optimize the use of loan, micro-finance clients are enrolled in husbandry training as well as village savings group, which helped Thuy employ the right techniques in rearing her sows and soon expand her farm. By the end of 2014, her family was no longer considered poor.

Thuy is now raising an average of 6-7 litters a year, which produces about 70 piglets to sell to villagers. Besides raising pigs, Thuy and her husband opened a grocery store and a pharmacy store to serve villagers, saving them from costly travelling and purchase. *“I know my business is still modest, but I am proud to call myself a micro-entrepreneur.”*

Gia đình Thủy từng thuộc diện nghèo với thu nhập chính từ tiền công chặt luồng của người chồng. Thu nhập ít ỏi chẳng đủ mua sữa và trang trải chi phí gia đình. Năm 2013 khi Thủy nghe về chương trình tài chính vi mô của TNTGVN, chị đã mạnh dạn vay một khoản ban đầu là 3 triệu đồng để nuôi lợn. Nhằm giúp khách hàng sử dụng hiệu quả vốn vay, Thủy cùng những khách hàng khác được tham gia lớp tập huấn chăn nuôi và tổ nhóm tiết kiệm. Nhờ vậy, Thủy học được kỹ thuật để nuôi lợn lớn nhanh và nhanh chóng mở rộng quy mô. Đến cuối năm 2014, gia đình của chị đã thoát nghèo.

Thủy đang nuôi trung bình mỗi năm 6-7 lứa lợn, cung cấp cho người dân trong thôn khoảng 70 con lợn giống. Bên cạnh việc nuôi lợn, Thủy và chồng còn mở cửa hàng tạp hóa và hiệu thuốc để giúp người dân trong thôn tiết kiệm chi phí đi lại và tránh bị ép giá. *“Dù hoạt động kinh doanh của tôi chưa lớn, nhưng tôi tự hào được gọi là doanh nhân vi mô.”*

ADVOCACY

VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH



The **Deworming Guideline** for 12-24 month old children was approved by the Minister of Health as a result of Child Health Now project. This Guideline is a legal framework for local health agencies to provide deworming services to children, especially those from ethnic minority groups. This contributes to reducing anaemia and malnutrition among children under 2 years old.



Ethnic Mother Assistant model, developed and implemented by WVV, was recognized and mainstreamed as Local Language Collaborator in the **Proposal on improvement of Vietnamese language for ethnic minority children** proposed by the Ministry of Education and Training. This Proposal was approved by the Prime Minister in Decision 1008/QĐ-TTg for the implementation period of 2016-2020 in 42 provinces with high ethnic minority population, which will play crucial role in promoting this model at community level to sustainably ensure better learning outcomes of ethnic minority children.



WVV has started providing technical support to the Ministry of Labor, Invalids, and Social Affairs in developing technical guidance and Monitoring & Evaluation tools for **Child Participation National Programme** and **Child Injury Prevention National Programme** period 2016-2020 to promote the effective implementation of these programmes at community level. Thereby, the children will have more opportunities to voice up on concerned issues and policies, implement helpful initiatives, and prosper in a protecting environment.

Tài liệu **Hướng dẫn tẩy giun** cho trẻ 12-24 tháng tuổi do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt là thành quả của dự án Sức khỏe trẻ em toàn cầu của TNTGVN. Hướng dẫn này là khung pháp lý để cơ sở y tế địa phương phải thực hiện đầy đủ công tác tẩy giun cho trẻ, đặc biệt là trẻ dân tộc thiểu số, qua đó giảm tình trạng thiếu máu và suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 2 tuổi.

Mô hình Bà mẹ trợ giảng (hay còn gọi là Cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ) do TNTGVN thiết kế và thực hiện đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo công nhận và đưa vào **Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số"**. Đề án này đã được Thủ tướng phê duyệt theo Quyết định 1008/QĐ-TTg cho giai đoạn 2016-2020 tại 42 tỉnh đông đồng bào dân tộc thiểu số. Văn bản này đóng vai trò quan trọng trong việc nhân rộng mô hình đến cấp cơ sở nhằm cải thiện một cách bền vững kết quả học tập của trẻ em dân tộc thiểu số.

TNTGVN hỗ trợ Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thiết kế tài liệu hướng dẫn kỹ thuật và công cụ giám sát, đánh giá cho **Chương trình Quốc gia Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em** và **Chương trình Quốc gia Phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em** giai đoạn 2016-2020 để đẩy mạnh hiệu quả các chương trình này tại cộng đồng. Qua đó, trẻ em sẽ có cơ hội đưa ra tiếng nói về các vấn đề và chính sách liên quan đến các em, tự triển khai những sáng kiến có ích và phát triển trong một môi trường an toàn.





SPECIAL PROJECTS

DỰ ÁN ĐẶC BIỆT

World Vision is a valued and trusted partner of governments, foundations, multi-laterals, corporations and other organisations striving to eradicate the root causes of poverty and ensure child well-being. Our strategic collaborations in the form of 2-4 year long projects are often integrated into our existing long-term development programmes to respond to specific issues.

Tầm Nhìn Thế Giới là đối tác đáng tin cậy của các chính phủ, quỹ từ thiện, tổ chức đa phương, doanh nghiệp và nhiều tổ chức khác trong nỗ lực xóa bỏ các căn nguyên của đói nghèo và đảm bảo an sinh cho trẻ em. Thông qua các mối quan hệ hợp tác chiến lược, nhiều dự án đặc biệt với thời hạn 2-4 năm được lồng ghép vào các chương trình phát triển dài hạn của TNTGVN để đáp ứng những nhu cầu cụ thể của cộng đồng.

CENTRAL AREA OF THANH HOA PROVINCE RESILIENT TO NATURAL DISASTERS

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC PHÒNG NGỪA VÀ GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI CHO CÁC VÙNG VEN BIỂN TẠI TỈNH THANH HÓA

This project aims to reduce negative impacts of natural disasters under climate change's effects in the coastal and estuarine areas of Thanh Hoa province.

Dự án này được thực hiện với mục đích hạn chế các tác động tiêu cực của thiên tai do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại các vùng ven biển và sát cửa sông thuộc tỉnh Thanh Hóa.

In its last implementing year of 2016, the project reached some 19,500 people, including children and people with disabilities.

Trong năm 2016 - năm cuối cùng của dự án, 19.500 người dân địa phương bao gồm trẻ em và người khuyết tật đã được hưởng lợi từ các hoạt động.

75 villages conducted vulnerability and capability assessments, based on which almost 4,000 disaster risk reduction plans were developed at household level, 75 at commune level and 17 at school level.

thôn tiến hành đánh giá mức độ rủi ro và năng lực ứng phó trước thiên tai, theo đó xây dựng gần 4.000 bản kế hoạch giảm thiểu rủi ro thiên tai ở cấp hộ gia đình, 75 bản kế hoạch cấp xã và 17 bản kế hoạch cấp trường học. của địa phương

> 15200 people benefited from 49 small-scale mitigation schemes such as inter-village roads, irrigation and drainage system, and upgraded houses.

người dân hưởng lợi từ các công trình nhỏ như các con đường liên thôn, hệ thống tưới tiêu và nhà nâng cấp giúp giảm thiểu tác động của thiên tai.

3000 farmers and fishermen earned higher income through adaptive livelihood models and sustainable fishing. nông dân và ngư dân cải thiện thu nhập thông qua các mô hình sinh kế có tính thích ứng cao và khai thác thủy sản bền vững.

CHILD HEATH NOW/ SỨC KHỎE TRẺ EM TOÀN CẦU

Pregnant women and children under five years old in mountainous provinces of Dien Bien, Hoa Binh, Yen Bai, and Quang Tri benefited from the promotion of exclusive breastfeeding, deworming practices, and guidelines that support the implementation of the National Nutrition Programme.

Phụ nữ mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi thuộc khu vực miền núi các tỉnh Điện Biên, Hòa Bình, Yên Bái và Quảng Trị được cải thiện sức khỏe thông qua việc tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ, tẩy giun và áp dụng các tài liệu hướng dẫn triển khai Chương trình Dinh dưỡng Quốc gia.

> 1100

village health workers had enhanced communication skills to raise awareness of breastfeeding, infant and young child feeding and other child care practices among community people.

cán bộ y tế thôn bản đã tiến bộ trong kỹ năng truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về nuôi con bằng sữa mẹ, cách nuôi dưỡng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ cũng như các thực hành chăm sóc trẻ quan trọng khác.

CHILD PROTECTION AND ADVOCACY/ BẢO VỆ TRẺ EM VÀ VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH

In order to reduce the risk of child abuse, exploitation, neglect and violence in Yen Bai province, the project focuses on improving the capacity of the community-based child protection system, strengthening the reporting and referral mechanisms, and developing the children's skills to reduce their own vulnerability.

Nhằm ngăn ngừa các nguy cơ trẻ bị xâm hại, bóc lột, xao nhãng và bạo hành ở tỉnh Yên Bái, dự án tập trung nâng cao năng lực của hệ thống bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng, củng cố cơ chế báo cáo và chuyển tuyến, tăng cường kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ em.

> 5700

children, including most vulnerable ones, participated in various communication activities on child protection, life skills, and self-protection.

trẻ em, trong đó có trẻ dễ bị tổn thương nhất, được tham gia và nhiều hoạt động truyền thông về bảo vệ trẻ em, kỹ năng sống và kỹ năng tự vệ.

125

child protection committee members were trained in case management.

thành viên ban bảo vệ trẻ em được tập huấn quản lý ca.

700

most vulnerable children were identified alongside 10,177 children at risks, which helped child protection committees to better provide these children with appropriate support.

trẻ dễ bị tổn thương nhất và 10.177 trẻ có nguy cơ bị tổn thương đã được xác định để các ban bảo vệ trẻ em đưa ra những hỗ trợ kịp thời và phù hợp.

END TRAFFICKING IN PERSONS/ CHẤM DỨT MUA BÁN NGƯỜI

Implemented in Huong Hoa, Nong Son, and Tran Yen districts, the project contributes to the mitigation of human trafficking in the Greater Mekong Sub-region whereby increasing the number of people safe from trafficking and the number of survivors receiving appropriate assistance to re-integrate into society.

Được triển khai ở các huyện Hướng Hóa, Nông Sơn và Trấn Yên, dự án góp phần giảm thiểu nạn mua bán người ở khu vực tiểu vùng sông Mê Kông, qua đó nâng cao số người được bảo vệ khỏi nguy cơ bị mua bán cũng như số nạn nhân trở về được hỗ trợ tái hòa nhập với cộng đồng.

13

youth clubs were equipped with knowledge of human trafficking and safe migration.

CLB thanh niên được trang bị kiến thức về mua bán người và di cư an toàn.

> 5100

children, youth, caregivers, and local officials participated in behavioral change communication events on human trafficking.

trẻ em, thanh thiếu niên, người chăm sóc trẻ và cán bộ địa phương được tham dự các sự kiện truyền thông thay đổi hành vi về chủ đề mua bán người.

> 80

vulnerable youth were supported to have a livelihood./ thanh thiếu niên dễ bị tổn thương được hỗ trợ sinh kế.

300

state officials had increased knowledge of legal framework for anti-human trafficking and improved skills to identify and work with victims of trafficking.

công chức được tăng cường hiểu biết về khung pháp lý phòng nạn mua bán người và nâng cao kỹ năng xác định, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

9

victims received support to reintegrate into the community./ nạn nhân trở về được hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

ENVIRONMENT PROTECTION IN TRIEU PHONG DISTRICT CÁC SÁNG KIẾN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HUYỆN TRIỆU PHONG

This project contributes towards sustainable environment of Trieu Phong district through the promotion of environment-friendly models.

Mục tiêu của dự án là góp phần xây dựng môi trường bền vững cho huyện Triệu Phong thông qua việc thúc đẩy triển khai các mô hình thân thiện với môi trường.

- >660** households used improved stoves, which reduces smoke emitted into the air and thus reduces pollution. hộ gia đình đã chuyển sang sử dụng bếp cải tiến để giảm lượng khí thải và giảm ô nhiễm.
- >250** households applied biogas system to manage livestock manure and produce non-chemical fertilizers for their crops. hộ gia đình áp dụng hệ thống khí sinh học để xử lý phân chuồng và sản xuất phân bón hữu cơ cho cây trồng.
- 20** natural farming groups with over 150 members practiced cultivation using self-made fermented products instead of chemical fertilizers, pesticides, and industrial food on their rice, vegetables, chickens and pigs. nhóm canh tác tự nhiên với hơn 150 thành viên tự sản xuất các chế phẩm lên men cho lúa, hoa màu, gà và lợn để thay thế cho phân bón hóa học, thuốc trừ sâu và thức ăn công nghiệp.

ETHNIC MINORITY ECONOMIC EMPOWERMENT PHÁT TRIỂN SINH KẾ CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

Ethnic minority households with children in Huong Hoa district are supported to improve their household economy through profitable and sustainable access to markets, on-going mutually beneficial relationship with business partners, and enabling environment that boosts the development of selected local products.

Các hộ dân tộc thiểu số có trẻ em ở huyện Hướng Hóa được hỗ trợ cải thiện điều kiện kinh tế gia đình nhờ liên kết thị trường bền vững và mang lại lợi nhuận, mối quan hệ cùng có lợi với các doanh nghiệp, và môi trường thuận lợi để xúc tiến việc kinh doanh các sản phẩm địa phương.

- 22** producers' groups with 599 households selected three key products of coffee, cassava, and ginger. nhóm sản xuất với 599 hộ thành viên lựa chọn 3 sản phẩm chủ lực là cà phê, sắn và gừng. farmers received training in coffee planting, disease identification and treatment, organic fertilizer production, sloping agricultural techniques, and environment protection in agriculture. nông dân được tập huấn trồng cà phê, phát hiện và điều trị bệnh cho cây, sản xuất phân hữu cơ, canh tác trên đất dốc và bảo vệ môi trường trong nông nghiệp.
- >700** tons of premium coffee beans were sold at higher price than market price thanks to a new contract signed between producers' groups and a coffee company. tấn hạt cà phê chất lượng được bán với giá cao hơn thị trường theo thỏa thuận hợp tác được ký kết giữa các nhóm sản xuất với doanh nghiệp cà phê.
- >30** savings groups were established and able to pool over US\$ 2,700 to help members respond to their children's education or health needs, or make small production investment. nhóm tiết kiệm đã đóng góp được trên 2.700 đô la Mỹ vào quỹ chung để hỗ trợ các thành viên trong trường hợp cấp bách như chi trả học phí và chi phí y tế cho con hay đầu tư vào sản xuất.

Women participation rate reached 33% in producers' groups and 65% in savings groups. Phụ nữ chiếm 33% số thành viên của các nhóm sản xuất và 65% số thành viên nhóm tiết kiệm.



GIFT CATALOGUE LIVESTOCK INITIATIVE/ SÁNG KIẾN HỖ TRỢ TRONG CHĂN NUÔI

Through market-oriented livestock initiative, poor households in Hai Lang, Huong Hoa and Mai Chau districts had chances to increase income, thus improving nutritional health of their children.

Nhờ các sáng kiến chăn nuôi theo định hướng thị trường, các hộ nghèo ở huyện Hải Lăng, Hướng Hóa và Mai Châu đã có cơ hội tăng thu nhập và cải thiện sức khỏe dinh dưỡng cho con em.

- 83** households received breeding chickens. hộ gia đình được nhận gà giống.
- 427** households were reported to have raised the second or third cycle of chicken. hộ gia đình đã nuôi đến lứa gà thứ 2 hoặc thứ 3.
- 500** target households reported to use chicken meat and eggs for their children's meals. hộ gia đình trong dự án báo cáo về việc sử dụng thịt và trứng gà để chuẩn bị bữa ăn cho con.
- 95** calves were born from the cows supported to poor households within the 2 previous years, of which 30 calves were passed to other households in need. con bê đã ra đời từ lứa bò được hỗ trợ trong vòng 2 năm qua, trong đó 30 con đã được chuyển tiếp cho các hộ gia đình còn đang gặp khó khăn.

HAI PHONG RESILIENT TO CLIMATE CHANGE AND DISASTERS RISKS TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CHỐNG CHỊU VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ RỦI RO THIÊN TAI TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

This project aims to promote community-based Disaster Risk Deduction-Climate Change Adaptation (DRR-CCA) through unprecedented public-private partnership in this area. Target districts are Ngo Quyen, Tien Lang, Cat Hai.

Dự án này nhằm mục đích đẩy mạnh công tác Giảm nhẹ rủi ro thiên tai – Thích ứng biến đổi khí hậu (GNRRTT-TUĐDKH) dựa vào cộng đồng thông qua việc tạo lập và thắt chặt mối quan hệ hợp tác công-tư. Các huyện mục tiêu bao gồm Ngô Quyền, Tiên Lãng, Cát Hải.

- > 1000** government officials were trained on DRR-CCA framework and Law on Disaster Prevention and Response to enhance disaster early warning. công chức được tập huấn về khung pháp lý trong GNRRTT-TUĐDKH và Luật Phòng, chống thiên tai để tăng cường công tác cảnh báo sớm.
- >6000** students and teachers were trained in first aid, evacuation, fire extinguishing and swimming. 14 schools created emergency/safe school plans with students' participation. học sinh và giáo viên được tập huấn sơ cứu, sơ tán, cứu hỏa và kỹ thuật bơi. 14 trường học đã xây dựng kế hoạch ứng phó khẩn cấp/trường học an toàn với sự tham gia góp ý của học sinh.
- 44** disaster preparedness plans and 37 initiatives to save energy and protect environment were adopted by small and medium enterprises who made commitment to corporate social responsibility. kế hoạch ứng phó với thiên tai và 37 sáng kiến tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường được các doanh nghiệp vừa và nhỏ áp dụng theo cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.
- 59** village response teams demonstrated sufficient capacity to detect, response, and mitigate frequent disasters. nhóm phản ứng nhanh cấp thôn đủ năng lực phát hiện, ứng phó và giảm thiểu tác động của thiên tai.



SPONSORSHIP PROGRAMME

BẢO TRỢ TRẺ EM

Through sponsorship programme, friendships are formed between foreign sponsors and sponsored children:
 Thông qua chương trình, tình cảm giữa các nhà bảo trợ nước ngoài và trẻ bảo trợ được gắn kết bền chặt:

- > 154000** correspondences – letters, postcards, and small gifts – were processed between some 55,000 sponsors and their sponsored children.
 bức thư, bưu thiếp, các món quà nhỏ đã được trao đổi giữa hơn 55 nghìn nhà bảo trợ và trẻ được bảo trợ.
- 36** sponsor visits (including 8 group visits) were facilitated for children to meet the overseas friends who are supporting them and deeply care for them.
 chuyến thăm của nhà bảo trợ (trong đó có 8 chuyến thăm theo nhóm) đã tạo điều kiện cho trẻ gặp gỡ những người bạn nước ngoài đang dành cho các em sự hỗ trợ và quan tâm sâu sắc.

While relationships are one-on-one, the impacts go far beyond a single child with each sponsor's donation.
 Chương trình Bảo trợ trẻ em đã và đang tạo ra ảnh hưởng tích cực lan tỏa trong cộng đồng chứ không đơn thuần chỉ là sự giúp đỡ trực tiếp từ một nhà bảo trợ đến một trẻ bảo trợ tại Việt Nam.

- 32000** turns of sponsored children participated in communications events, contests, club meetings that aim to promote child health, child rights, life skills and reading comprehension.
 lượt trẻ bảo trợ tham gia các sự kiện truyền thông, cuộc thi, sinh hoạt câu lạc bộ với mục đích cải thiện sức khỏe, thúc đẩy quyền trẻ em, tăng cường kỹ năng sống và nâng cao khả năng đọc hiểu.
- 247** birthday celebration parties were organized for up to 40,000 sponsored children as well as other children, which solidifies the friendships among community children.
 bữa tiệc sinh nhật cho khoảng 40 nghìn trẻ bảo trợ, cũng như các trẻ khác, nhằm thắt chặt tình đoàn kết giữa trẻ em trong cộng đồng.

MICRO FINANCE PROGRAMME

TÀI CHÍNH VI MÔ

The year 2016 marked 10 year service of WV's Micro Finance Programme in Vietnam with the mission of enabling poor households to access small and multi-purpose loans to invest in livelihood development activities. The Programme also went extra miles to provide their clients with basic financial education, so that the loans were used efficiently, contributing to improve the well-being of their families and, especially, children.

First-ever client satisfaction survey conducted in all 10 Micro Finance branches revealed that 93% of respondents were satisfied with the services while the rest were extremely satisfied.

Năm 2016 đánh dấu 10 năm Chương trình Tài chính vi mô của TNTGVN đi vào hoạt động với nhiệm vụ tạo điều kiện cho các hộ nghèo tiếp cận các khoản vay nhỏ để đầu tư cho các hoạt động phát triển sinh kế. Cùng với những khoản vốn vay, chương trình đã trang bị cho khách hàng những kiến thức tài chính cơ bản giúp họ sử dụng hiệu quả các khoản vay, góp phần cải thiện an sinh cho hộ gia đình, nhất là trẻ em. Điều tra mức độ hài lòng lần đầu tiên được tiến hành tại tất cả 10 chi nhánh Tài chính vi mô cho thấy 100% khách hàng được hỏi thỏa mãn, thậm chí cực kỳ thỏa mãn, với chất lượng dịch vụ.

- US\$8.4M** was disbursed as small loans to 14,413 needy people.
 được giải ngân thông qua các vốn vay nhỏ cho 14.413 người có nhu cầu.
- > 6100** borrowers received training on household budget management, savings, and over-indebtedness prevention.
 người vay được tập huấn về quản lý tài chính hộ gia đình, tiết kiệm và phòng ngừa nợ quá hạn.
- 18300** jobs were created and sustained for both borrowers and their employees.
 việc làm được tạo ra và duy trì cho cả người vay và nhân công của họ.
- > 18700** children benefited from their households' improved livelihoods and income.
 trẻ em được hưởng lợi từ việc cải thiện sinh kế và thu nhập hộ gia đình.



EMERGENCY RELIEF

CỨU TRỢ KHẨN CẤP

The **El Niño-induced drought** in the South Central Coastal and Central Highland regions led to serious groundwater depletion in water-scarce districts. Drought situation that began in December 2015 was expected to persist until the onset of seasonal rains in June and July. Two million people suffered acute water shortage. In Binh Thuan province where WVV works, the pro-longed drought resulted in severe effects on health, daily life and agricultural production of the local people. From May to December 2016:

- 1250** households received drinking water sufficient for 40 days. hộ được nhận nước uống đủ dùng trong 40 ngày.
- 1577** households received 1,000-liter water tanks to help them store treated rain water. hộ nhận bốn chứa nước dung tích 1.000 lít để tích trữ nước mưa đã qua xử lý.
- 120** households benefited from 5,000-liter water tanks and pumps. hộ nhận bốn chứa nước dung tích 5.000 lít và máy bơm nước.
- 1052** households received food aid sufficient for two months. hộ được hỗ trợ lương thực đủ cho 2 tháng.

In response to **Typhoon Dianmu** that claimed at least two lives and one injured, destroyed at least 300 houses, and submerged hundreds of thousands of hectare of rice field in Yen Bai province, WVV provided emergency support to 72 people, including 21 children, in Tran Yen district. The supported items are:

- 15** 120-litre plastic water tanks/ bốn chứa nước dung tích 120 lít
- warm blankets/ chăn ấm
- mosquito nets/ màn tránh muỗi

Đợt hạn hán do tác động của El Niño xảy ra ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã dẫn đến tình trạng cạn kiệt nước ngầm nghiêm trọng ở các huyện vốn đã khan hiếm nước. Tình trạng này bắt đầu từ tháng 12/2015 và được kéo dài tới mùa mưa vào tháng 7/2016. Hai triệu người dân thiếu nước sinh hoạt trầm trọng. Tại tỉnh Bình Thuận nơi TNTGVN hoạt động, đợt hạn hán kéo dài đã gây ảnh hưởng lớn tới sức khỏe, sinh hoạt và hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân địa phương. Từ tháng 5 tới tháng 12 năm 2016:

Bão Dianmu khiến ít nhất 2 người thiệt mạng và 1 người bị thương, tàn phá ít nhất 300 ngôi nhà và nhấn chìm hàng trăm nghìn héc-ta lúa ở tỉnh Yên Bái. TNTGVN đã hỗ trợ khẩn cấp 72 người dân ở huyện Trấn Yên, trong đó có 21 trẻ em. Gói hỗ trợ bao gồm:

GIFTS IN KIND/ HÀNG VIỆN TRỢ

Gifts in Kinds are donations from corporates to address the immediate needs of poor children in remote and mountainous areas.

Hàng hóa viện trợ là đóng góp của các doanh nghiệp nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu cấp bách của trẻ em nghèo miền núi vùng sâu vùng xa.



>4300

needy children in the mountainous Muong Cha district received winter clothes from Mitsui Sumitomo Insurance Group (MSIG).

trẻ em nghèo ở huyện miền núi Mường Chà được tập đoàn bảo hiểm Mitsui Sumitomo (MSIG) trao tặng quần áo ấm mùa đông.



>63300

children in 16 districts from North to South received nearly 50,000 blankets and 16,000 jackets from Youngone Vietnam to cope with cold winter.

trẻ em thuộc 16 huyện từ Bắc chí Nam được trao tặng gần 50.000 chiếc chăn ấm và 16.000 áo khoác từ tập đoàn Youngone Việt Nam để chống chọi với tiết trời giá rét.



1002

solar lanterns from Panasonic Corporation allowed some 21,000 local people and children in off-grid villages of six mountainous districts to enjoy continuous lighting in schools, community halls and homes without electricity.

chiếc đèn năng lượng mặt trời của tập đoàn Panasonic đã cung cấp ánh sáng liên tục cho 21.000 người dân và trẻ em tại các thôn, bản nằm ngoài lưới điện quốc gia thuộc 6 huyện miền núi.



>7000

disadvantaged women and children in Hai Phong city received more than 12,200 jackets and 580 blankets from American donors.

phụ nữ và trẻ em thiệt thòi tại thành phố Hải Phòng được nhận viện trợ từ các nhà tài trợ ở Mỹ, gồm hơn 12.200 áo khoác và 580 chiếc chăn.



3570

leather footballs from Football For All in Vietnam (FFAV) gave joy to some 50,500 children in nine districts as they can now enjoy football more than ever.

quả bóng da từ Bóng đá Cộng đồng tại Việt Nam đã nhân thêm niềm vui và sự thích thú với bóng đá cho hơn 50.500 trẻ em tại 9 huyện trên cả nước.

OUR PARTNERS/ ĐỐI TÁC

WVV partnered with different government ministries, working groups, international organizations, and local organizations in addressing issues relating to child well-being.

WVV supported the **Ministry of Education and Training** in improving Vietnamese language for ethnic minority children.

WVV cooperated with the **Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs** in promoting child protection and child participation. In particular, WVV contributed to:

- the development of Children's Law, Child Injury Prevention Programme and manuals for the implementation Child Participation Programme.
- the organization of the 4th ASEAN Child Forum where children from eight member countries gathered to raise their voices about the enforcement of children's rights.

WVV cooperated with institutes and departments under the **Ministry of Health** to conduct researches and develop national guidelines that help improve infant and child care practices.

WVV joined forces with **international and local NGOs** including Plan International, ChildFund, and iSEE (Institute for Studies of Society, Economics and Environment) to conduct a research on child marriage in Yen Bai, Dien Bien, Hoa Binh, and Quang Tri provinces. Based on the findings, appropriate interventions will be designed to prevent early child marriage.

WVV worked closely with the **People's Committees** and **sectorial departments** from provincial level to communal level. All local partners are engaged in planning, mobilizing community, implementing, monitoring, and evaluating the development programmes/projects.

WVV is an active member of various **Working Groups** on child rights, global action week on education, nutrition, health, disaster management, and climate change.

TNTGVN củng cố quan hệ đối tác với nhiều bộ ngành, đoàn thể, tổ chức trong nước và quốc tế quan tâm đến an sinh trẻ em.

TNTGVN hỗ trợ **Bộ Giáo dục & Đào tạo** tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

TNTGVN hợp tác với **Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội** thúc đẩy việc bảo vệ trẻ em và tăng cường sự tham gia của trẻ. Cụ thể, TNTGVN góp phần:

- xây dựng luật Trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và hướng dẫn thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.
- tổ chức Diễn đàn Trẻ em ASEAN lần thứ 4, tập hợp đại diện trẻ em từ 8 quốc gia thành viên để lên tiếng về việc thúc đẩy thực hiện các quyền của trẻ em.

TNTGVN phối hợp với các viện và phòng ban thuộc **Bộ Y tế** để tiến hành các nghiên cứu và phát triển tài liệu hướng dẫn nhằm cải thiện các thực hành chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trên toàn quốc.

TNTGVN phối kết hợp với **các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế** như iSEE (Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường), ChildFund và Plan International tiến hành nghiên cứu về tảo hôn ở các tỉnh Yên Bái, Điện Biên, Hòa Bình và Quảng Trị. Các phát hiện của nghiên cứu này là cơ sở để thiết kế các can thiệp phù hợp nhằm giảm và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn.

TNTGVN làm việc chặt chẽ với **UBND và Phòng ban chuyên môn** các cấp từ tỉnh đến xã. Các đối tác địa phương này đều có vai trò chủ động trong lập kế hoạch, vận động cộng đồng, thực thi, giám sát và đánh giá các chương trình, dự án phát triển.

TNTGVN cũng là thành viên tích cực trong **Nhóm công tác** về quyền trẻ em, về tuần lễ hành động toàn cầu vì giáo dục, về dinh dưỡng, về y tế, và về quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu.

OUR DONORS/ NHÀ TÀI TRỢ

World Vision Vietnam deeply appreciates the support and cooperation of every sponsor, corporate, organization and government, whose contributions have made our programmes in Vietnam possible.

TNTGVN đánh giá cao sự hỗ trợ và hợp tác của tất cả các nhà bảo trợ, doanh nghiệp, tổ chức và chính phủ đã giúp TNTGVN triển khai các chương trình hỗ trợ cộng đồng tại Việt Nam.



SPECIAL PROJECTS/ DỰ ÁN ĐẶC BIỆT

3bScientific Germany
Aktion Deutschland Hilft
Australian Government (DFAT)
CapitaLand Singapore
Embassy of Japan in Vietnam
Fly and Help Company Germany
Hanwha TOTAL petrochemical Korea
Korean International Cooperation Agency
Korean Exchange Bank

KT Telecommunication Company Korea
Lotte Department Store Korea
New Zealand's Government (MFAT)
P&G Singapore
Paris Airport Foundation
Preco Foods Japan
Rostoys Singapore
UNDP in Vietnam



GIFTS IN KIND/ HÀNG VIỆN TRỢ

Football For All in Vietnam
Mitsui Sumitomo Insurance Group

Panasonic Vietnam
Youngone Vietnam



And individual sponsors, companies, schools, and churches who made their donation through WV offices in 13 countries in Asia Pacific, Western Europe, and America.

Và các nhà tài trợ cá nhân, doanh nghiệp, trường học và Hội thánh (nhà thờ) với những đóng góp quý giá thông qua các văn phòng TNTG tại 13 quốc gia ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương, Tây Âu và Mỹ.

OUR STAFF/ NHÂN VIÊN

In 2016, WVV has **448** employees (including 70 Micro-Finance Programme staff), of which over 99% were Vietnamese nationals. Over 80% of the staff are based at project sites in remote locations, walking hand in hand with the communities to serve children and their families.

Trong năm 2016, TNTGVN có **448** nhân viên (bao gồm 70 cán bộ Tài chính vi mô). Hơn 99% nhân viên là người Việt Nam. Trên 80% nhân viên trực tiếp công tác tại địa bàn dự án ở vùng sâu vùng xa, đồng hành cùng cộng đồng phục vụ trẻ em và gia đình trẻ.

Gender
Giới tính

Female/ Nữ
269

Male/ Nam
178

Tenure
Số năm công tác

>5 năm
216

1-5 năm
178

<1 năm - 54

Age
Độ tuổi

>40 tuổi - 60

31-40 tuổi
228

<31 tuổi
160

HIGHLIGHTED EVENTS/ SỰ KIỆN NỔI BẬT

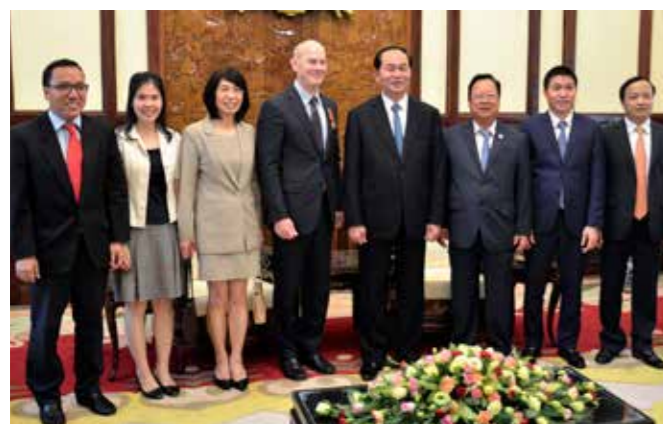


Europeans walked 7,000 km to raise fund for needy children in Vietnam

Simon Niggli from Switzerland and Christoph Obmascher from Austria set foot on Vietnam in late February 2016 after having spent more than a year walking a distance of 7,000 km across 19 countries to raise up to US\$ 25,000 for disadvantaged children in Tram Tau district (Yen Bai) and Lang Chanh district (Thanh Hoa). The two sponsors also met and talked with their sponsored children whom they had only known through correspondences before their arrival.

Hai người châu Âu đi bộ 7.000 km để gây quỹ vì trẻ em nghèo Việt Nam

Simon Niggli người Thụy Sĩ và Christoph Obmascher người Áo đã đặt chân lên đất nước Việt Nam vào cuối tháng 2/2016 sau hành trình đi bộ 7.000 kéo dài hơn 1 năm và qua 19 quốc gia để huy động 25.000 đô la Mỹ cho trẻ em khó khăn ở huyện Trạm Tấu (Yên Bái) và huyện Lang Chánh (Thanh Hóa). Nhân dịp này, hai nhà bảo trợ lần đầu tiên được gặp và trò chuyện với trẻ bảo trợ của họ mà trước đây họ mới được làm quen qua thư từ.



Chief Executive Officer (CEO) of WV International met with Vietnam's President and received Presidential Friendship Medal

The first high-level meeting between both sides took place at the Presidential Palace on 28 September 2016. As President Tran Dai Quang recognized the relentless contributions of WV towards poverty elimination in Vietnam, WV's CEO Kevin Jenkins pledged commitment to a long-lasting and meaningful cooperation with Vietnam's government to sustain and expand the positive results accomplished in the past nearly 30 years.

Kevin Jenkins was awarded with the Presidential Friendship Medal, the most honorable recognition for foreign individuals and organizations that have made significant contributions towards establishing and strengthening Vietnam's ties with other nations.

Chủ tịch TNTG Quốc tế gặp gỡ Chủ tịch nước Việt Nam và nhận Huân chương Hữu nghị

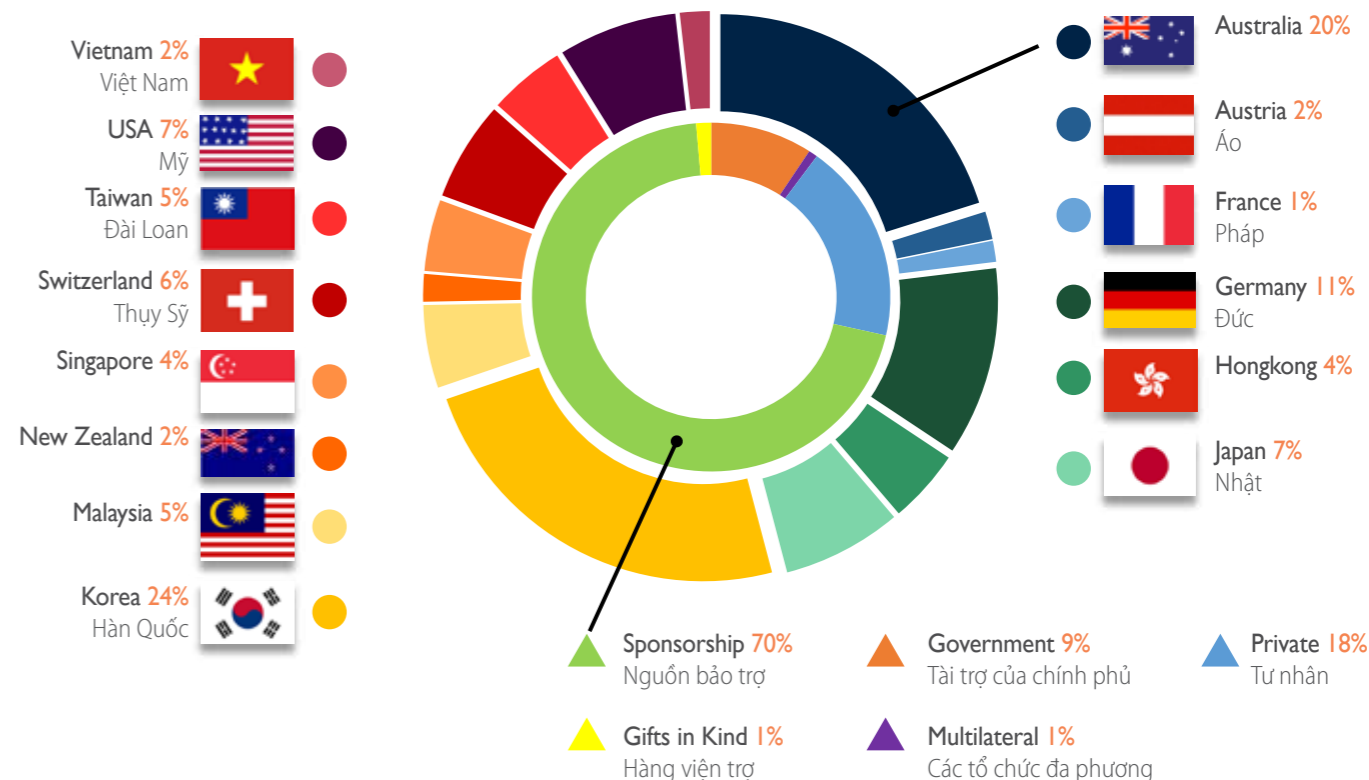
Đây là cuộc gặp gỡ cấp cao đầu tiên giữa TNTG và Chính phủ Việt Nam, được tổ chức tại Phủ Chủ tịch vào ngày 28/9/2016. Chủ tịch nước Trần Đại Quang ghi nhận những đóng góp không ngừng nghỉ của TNTG trong công cuộc xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. Chủ tịch TNTG Quốc tế Kevin Jenkins bày tỏ mong muốn tiếp tục xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài và ý nghĩa với chính phủ Việt Nam để duy trì và phát huy những kết quả tích cực đã đạt được trong gần 30 năm qua.

Kevin Jenkins được trao tặng Huân chương Hữu nghị của Chủ tịch nước. Đây là giải thưởng cao nhất dành cho cá nhân và tổ chức nước ngoài có công trong việc thiết lập và thắt chặt tình bằng hữu giữa Việt Nam và các quốc gia khác.

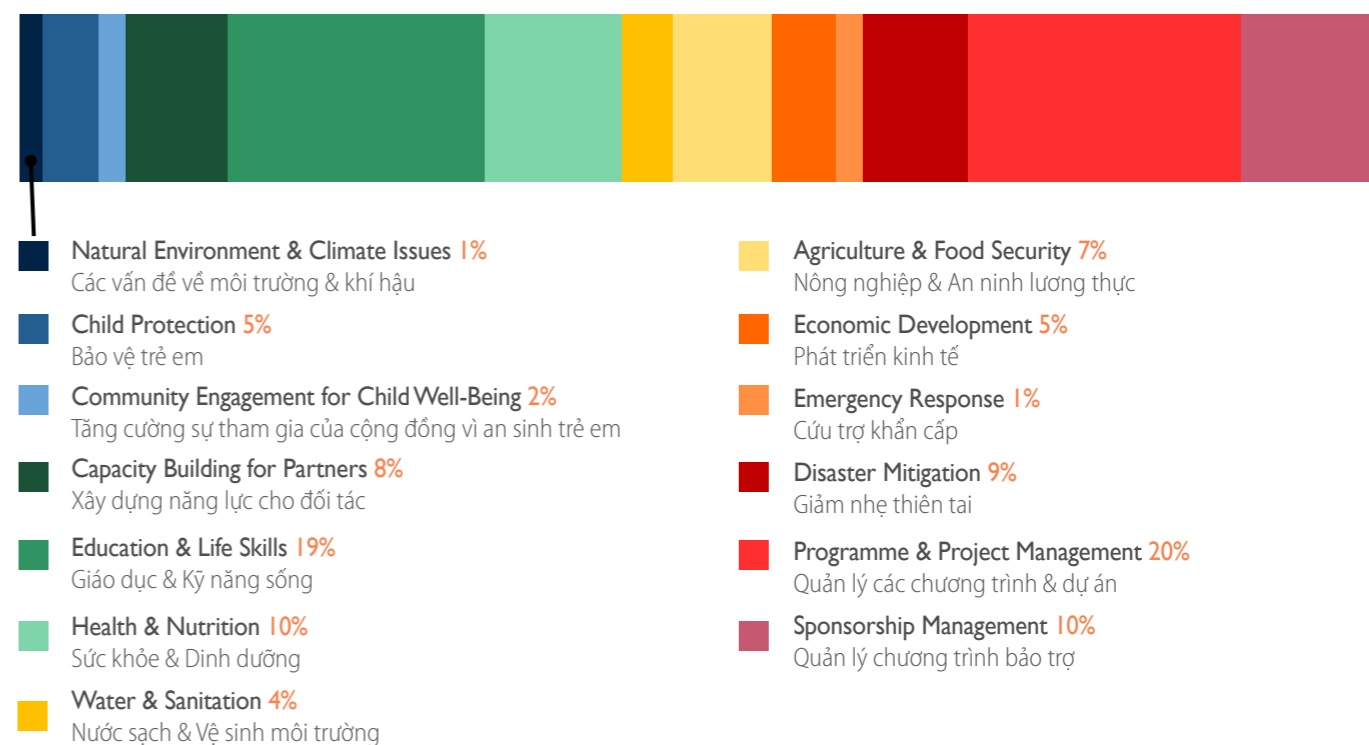
FINANCIAL SUMMARY/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

During accounting period of October 2015-September 2016
Năm tài chính từ tháng 10/2015 đến tháng 9/2016

INCOME/ NGUỒN THU



EXPENSES/ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG



Our vision for every child, life in all its fullness;
Our prayer for every heart, the will to make it so.

Vì một thế giới trọn vẹn ý nghĩa cho mọi trẻ em,
Và những tấm lòng thiện chí biến mong ước đó thành hiện thực.



OUR PROMISE 2030
Building Brighter Futures for Vulnerable Children